TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **194**/2017/HSPT
Ngày: 07/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán, chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Văn Long**
Các Thẩm phán: Ông **Bùi Xuân Liêm**
Bà **Nguyễn Thị Hòa**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Thanh Thảo**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Quyết Thắng**, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 90/2017/HSPT ngày 22 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo Huỳnh Xuân T1. Do có kháng cáo của bị cáo Huỳnh Xuân T1 đối với bản án hình sự sơ thẩm số 13/2017/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên **Huỳnh Xuân T1**, sinh năm 1980; trú tại: thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 09/12; con ông Huỳnh T (chết) và bà Lê Thị N, sinh năm: 1931; vợ Đỗ Thị L, sinh năm 1984; có hai con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tại bản án số 03/HSST ngày 06/3/2001 của Tòa án nhân dân huyện N đã xử phạt bị cáo Huỳnh Xuân T1 06 tháng tù về tội: *"Huỷ hoại tài sản"* và 12 tháng tù về tội: *"Chống người thi hành công vụ"*. Tổng cộng hình phạt cho cả hai tội là 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/12/2015 đến khi xét xử phúc thẩm đã chấp hành xong hình phạt theo bản án sơ thẩm, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Xuân T1: Luật sư **Phạm Xuân L**, Văn phòng Luật sư T thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện N thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ ngày 15/4/2015, tổ công tác tuần tra, kiểm soát liên ngành về nạn khai thác vận chuyển gỗ rừng trồng và lấn chiếm đất rừng trái phép trên địa bàn xã T, huyện N gồm các ông Trần Văn T2 là Kiểm lâm địa bàn xã T; Ngô Xuân L và Phùng Văn K là Kiểm lâm viên Hạt kiểm lâm huyện N; Nguyễn Văn T3 là Phó trưởng công an xã T và Bùi Văn S là cán bộ quản lý bảo vệ rừng thuộc xí nghiệp Lâm nghiệp Quảng Nam đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực thôn B, xã T thì phát hiện xe ô tô tải BKS: 92C - X đang chạy theo hướng T về K. Khi phát hiện trên xe chở gỗ thông dầu thì tổ công tác dùng xe mô tô đuổi theo để yêu cầu dừng phương tiện kiểm tra.

Ngô Xuân L điều khiển xe mô tô chở sau là Trần Văn T2, chạy phía sau là K, T3 và S mỗi người đi một xe. Khi truy đuổi đến đoạn ngã ba ông M thì L điều khiển xe mô tô chở sau là T2 vượt lên trước xe ô tô BKS: 92C - X, T2 ngồi phía sau dùng cờ hiệu ra hiệu cho lái xe dừng xe nhưng lái xe không dừng mà cho xe tăng tốc vượt qua mặt xe của L điều khiển rồi chạy theo hướng lên tuyến đập tràn hồ chứa nước P về thôn T, xã T. Lúc này T2 và L vẫn bám sát phía sau xe ô tô, còn T3 thì điện thoại cho Mai Đình T4 là trưởng công an xã T và Huỳnh Chí Q là công an trạm cánh bắc công an huyện Núi T để hổ trợ rồi tiếp tục cùng với S và T2 đuổi theo xe ô tô.

Khi đuổi đến gần khu vực cầu Máng, do đoạn đường khó đi nên T2 nhảy khỏi xe mô tô do L điều khiển để chạy bộ phía trước còn L điều khiển xe chạy sau. Khi L điều khiển xe đến đoạn đường ở giữa có vũng nước lầy và dốc thì bị một đối tượng bất ngờ từ trong bụi xông ra chặn lại rồi dùng tay đánh và ôm vật L xuống đất. Khi nghe L kêu cứu thì T2 quay lại dùng tay lôi ra thì đối tượng đó bỏ chạy. T2 và L chạy lên phía trước để tiếp tục đuổi theo xe ô tô. Khi đuổi một đoạn khoảng 30m thì thấy xe ô tô BKS: 92C – X đang đỗ tại rừng keo của ông K thuộc thôn T, xã T, trên thùng xe có Huỳnh Xuân T1 đang dùng chân đạp gỗ thông dầu xuống đất. Lúc này thì K và S cũng vừa đuổi tới nơi. Tại hiện trường lúc này có T2, K, S, L còn người nhà của T1 thì có Huỳnh Xuân S là anh ruột của T1, Đỗ Thị L là vợ của T1, Ung Nho Hoàng là em rể của T1 và Đỗ Phú Q là em vợ của T1. Ngoài ra còn có Lê Văn H và Nguyễn Thành T5 (là nhân viên bảo vệ rừng thuộc xí nghiệp Lâm Nghiệp Quảng Nam khi đang tuần tra tại khu vực đường X và Núi B thì thấy xe T1 chạy qua nên có đuổi theo). Khi thấy T1 đạp gỗ trên xe xuống đất thì T2 tiến lại nói "Kiểm lâm đây để im gỗ đó" nhưng T1 không dừng lại mà tiếp tục hất gỗ xuống đất nên T2 có bắn chỉ thiên hai phát súng hơi cay. Sau khi bắn chỉ thiên thì T2 leo lên thùng xe để ngăn cản T1 hất gỗ xuống nhưng không được nên T2 nhảy xuống đất. Còn L leo lên cabin của xe ô tô BKS: 92C - X rút chìa khóa xe trên ổ điện, Khi T3 tới nơi thì L đưa chìa khóa xe ô tô lấy được cho T3 cất giữ. Khi thấy T3 thì T1 từ trên thùng xe nhảy xuống và nói "tao chơi hết" rồi leo lên cabin xe lấy một con dao để đe dọa tổ công tác. Sau đó T1 đưa con dao cho Huỳnh Xuân S rồi lên thùng xe tiếp tục đạp hết số gỗ xuống. Sau đó T1 điều khiển xe ô tô chạy đến đậu tại rẫy ông K (cách vị trí đổ gỗ khoảng 300m) rồi khóa cửa xe và tháo bình ăc quy ra.

Tại bản giám định thương tích số 101/GĐTT.15 ngày 15/4/2015 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận tỷ lệ thương tích của Ngô Xuân L là 04 % (bốn phần trăm).

Về vật chứng hiện đang tạm giữ:

01 (một) chìa khóa xe ô tô BKS: 92C - X, có logo khắc chữ CHODA; 40 (bốn mươi) lóng gỗ thông dầu, tổng khối lượng là 2,463m^3, 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia H65 màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng của máy, 01 (một) vỏ đạn màu nâu - vàng lợt bằng kim loại có chiều dài 2,2cm, hình trụ tròn, đường kính 0,9cm, đầu vỏ đạn có hình chữ thập, giữa các khe của chữ thập đã bị hở, xung quanh đầu vỏ đạn có bám đất.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Huỳnh Xuân T1 không thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2017/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Xuân T1 phạm tội: *"Chống người thi hành công vụ"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 257, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Xuân T1 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 24 tháng 12 năm 2015.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12/4/207, bị cáo Huỳnh Xuân T1 kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù bị cáo không nhận tội nhưng căn cứ vào lời khai của anh Trần Văn T2, anh Nguyễn Văn T3, anh Ngô Xuân L, anh Phùng Văn K những thành viên trong tổ công tác đang thực hiện nhiệm vụ trong đêm, cũng như lời khai của anh Nguyễn Thành T5, anh Nguyễn Văn H là những người chứng kiến toàn bộ sự việc đủ cơ sở xác định bị cáo T1 có hành vi chống người thi hành công vụ, những lời khai này phù hợp với vật chứng thu giữ gồm: 01chiếc chìa khóa xe ô tô BKS: 92C-X có logo khắc chữ CHODA mà bị cáo thừa nhận là chiếc chìa khóa xe ô tô của bị cáo, phù hợp 40 lóng gỗ thông dầu tổng khối lượng 2,463m^3, 01 chiếc xe ô tô BKS: 92C-X. Do đó, bản án sơ thẩm số 13/2017/HSST ngày 05/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện N tuyên phạt bị cáo Huỳnh Xuân T1 16 tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại Khoản 1 Điều 257 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Xuân T1 với luận cứ: Huỳnh Xuân T1 không thực hiện hành vi chống người thi hành công vụ. Cáo trạng của Viện kiểm sát và bản án sơ thẩm căn cứ vào những chứng cứ không có đủ cơ sở để buộc tội bị cáo vì: kết luận giám định ngày 22/9/2015 của phân viện khoa học hình sự không đủ cơ sở buộc tội, việc thu thập chứng cứ không thực hiện ngay sau khi sự việc xảy ra; việc thu giữ và lập

biên bản niêm phong chiếc chìa khóa xe ô tô vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng; việc thu giữ vỏ đạn chưa đầy đủ; thương tích 14% của ông Ngô Xuân L không đủ cơ sở để buộc tội đối với bị cáo; những lời khai của người làm chứng mâu thuẫn, không phù hợp; Hạt Kiểm Lâm huyện N, Xí nghiệp Lâm nghiệp với bị cáo Huỳnh Xuân T1 có mâu thuẫn, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo T1 không phạm tội.

Bị cáo thống nhất với lời bào chữa của luật sư, không tham gia tranh luận.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh Xuân T1 không thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung và quyết định của bản án sơ thẩm số 13/2017/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện N. Bị cáo cho rằng khoảng 7 giờ ngày 14/4/2015 bị cáo đi lên M mua rừng, sau đó về lại nhà khoảng 16 giờ, bị cáo tắm rửa, ăn cơm đến 16 giờ 45 phút lên rẫy để kiểm tra xe và sửa xe ô tô BKS: 92C – X, đến khoảng 21 giờ bị cáo về nhà lên gác ngủ đến 07 giờ ngày 15/4/2015 bị cáo dậy; trong khoảng thời gian này, bị cáo không ra ngoài, không làm gì, không tiếp xúc, không liên lạc bằng điện thoại với bất kỳ ai.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã trả hồ sơ điều tra bổ sung cho Viện kiểm sát nhân dân huyện N đề nghị xem xét về hành vi của Huỳnh Xuân S, nhưng không được thực hiện. Theo giới hạn của việc xét xử quy định tại Điều 196 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân huyện N đã xét xử trong phạm vi truy tố của Viện kiểm sát đối với Huỳnh Xuân T1. Căn cứ biên bản lấy lời khai (bút lục 181-186; 191-199; 335-336) và biên bản nhận dạng (bút lục 299, 300, 301) của Trần Văn T2, Ngô Xuân L cũng như lời khai của T3, S, K, H, T5 trong quá trình tổ công tác rượt đuổi ô tô BKS: 92C – X, khi T2 và L điều khiển xe đến đoạn đường ở giữa có vũng nước lầy và dốc thì bị một đối tượng bất ngờ từ trong bụi xông ra chặn lại ôm vật L xuống đất đánh vào vùng đầu, mặt của L gây thương tích 4%, sau đó giật dao trên tay Huỳnh Xuân T1 cầm dao đi quanh chiếc xe tô ô tô BKS: 92C – X chĩa qua lại trước mặt mọi người trong tổ công tác, đe dọa tổ công tác, để Huỳnh Xuân T1 hất gỗ xuống khỏi xe và nói Ung Nho H và Đỗ Thị L kéo dây thép gai lại không cho tổ công tác tiếp xúc chiếc xe mô tô ô tô BKS: 92C – X chính là Huỳnh Xuân S (*người cởi trần, khuôn mặt gầy xương, có râu trên cổ*). Nhưng chưa được cơ quan điều tra làm rõ có đồng phạm trong vụ án để xử lý theo quy định của pháp luật.

Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Huỳnh Xuân T1 01 điện thoại di động hiệu Nokia H65 màu đen trong máy có 2 thẻ sim, một thẻ sim Mobifone màu vàng nghệ có số sêri sim 840112023345XXXX có số thuê bao là 01206XXXXXX và một thẻ sim Viettel màu đỏ có số sêri sim 0984048604044 89XXXX số thuê bao là 0969XXXXXX. Theo lệnh thu giữ thư tín điện tín về chi tiết dữ liệu thuê bao của tổng công ty viễn

thông Mobifone cung cấp (bút lục 57, 58, 472) đối với số điện thoại 01206XXXXXX thì trong thời gian xảy ra vụ án ngày 15/4/2015, thuê bao số 01206XXXXXX có số Imei 35998704521XXXX gọi vào số thuê bao 0986XXXXXX do Ung Nho H em rể T1 sử dụng với thời gian cuộc gọi là 29 giây vào lúc 02 giờ 46 phút 03 giây; và gọi vào số thuê bao 01202XXXXXX của Đỗ Thị L là vợ của T1 sử dụng với thời gian cuộc gọi là 21 giây vào lúc 02 giờ 56 phút 13giây. Nhưng Huỳnh Xuân T1 không thừa nhận thẻ sim có số sêri sim 840112023345XXXX có số thuê bao 01206XXXXXX có số Imei 35998704521XXXX là của T1 sử dụng. Ung Nho H, Đỗ Thị L cũng không thừa nhận số thuê bao 01206XXXXXX là do Huỳnh Xuân T1, cũng như phát sinh các cuộc gọi như trên từ thuê bao điện thoại số 01206XXXXXX là của ai, tại sao có trong máy Nokia H65 của Huỳnh Xuân T1. Thời gian từ 02 giờ đến 02 giờ 15 phút ngày 15/04/2015, thuê bao số 0945XXXXXX phát sinh 04 cuộc gọi vào số 0986583295XXXXXX. Ngoài ra, tại biên bản xác minh (bút lục 170) *"vào lúc 05 giờ 40 phút ngày 15/4/2015 thì nhà ông T1 không có ai ở nhà"* nhưng bị cáo T1 khai ngủ ở nhà từ 22 giờ ngày 14/4/2015 đến 07 giờ ngày 15/4/2015, chưa được điều tra xác minh làm rõ.

Theo lời khai của ông Trần Văn T2, Ngô Xuân L sau khi bị người đàn ông có đặc điểm nhận dạng là Huỳnh Xuân S tấn công bị thương tích ở mặt và đầu, được Nguyễn Thành T5 đưa đi bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Nam điều trị ngay trong đêm xảy ra vụ án, nhưng chưa được cơ quan điều tra xác minh, thu thập để xác định ông L nhập viện vào thời gian nào và tình trạng thương tích ban đầu như thế nào.

Theo lời khai của Trần Văn T2 thì có lúc T2 khai là nhìn thấy Huỳnh Xuân T1 hất gỗ thông dầu trên xe xuống đất, T2 yêu cầu T1 dừng việc hất gỗ lại nhưng T1 không dừng, T2 bắn 2 phát súng hơi cay (BL 183); L thì khai nghe thấy tiếng súng nổ của anh T2 bắn; lời khai của Lê Văn H (BL 233) và Nguyễn Thành T5 (BL 235, 336) khai T2 bắn hai phát chỉ thiên, nhưng sau thì H lại khai là anh T2 giơ súng ngắn bắn 1 phát (BL 387). Như vậy, T2 bắn 1 phát hay 2 phát súng, lúc T2 bắn súng thì có những ai chứng kiến, hiện nay chỉ thu được 1 vỏ đạn nhưng chưa được điều tra làm rõ.

Tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, đối với đồ vật là chiếc chìa khóa do người giao nộp là Nguyễn Văn T3 thể hiện thì sau khi sự việc xảy ra, Ngô Xuân L lên xe ô tô biển kiểm soát BKS: 92C – 04071 rút chìa khóa và đưa cho T3; lúc 6 giờ ngày 15/4/2015 Nguyễn Văn T3 giao chìa khóa này cho cơ quan điều tra công an huyện N. Tuy nhiên, khi tiến hành thu giữ đưa chiếc xe ô tô BKS: 92C – X về trụ sở UBND xã T để làm việc thì cơ quan điều tra nhờ người phá khóa mà không sử dụng chìa khóa đã thu giữ của xe ôtô để mở khóa, nhưng chưa được cơ quan điều tra làm rõ.

Với những phân tích viện dẫn nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bản án hình sự sơ thẩm số 13/2017/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam việc điều tra ở cấp sơ thẩm chưa đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được, nên Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung. Do đó, nội dung kháng cáo của bị cáo Huỳnh Xuân T1 chưa được xem xét.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 1 Điều 250 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Xử hủy bản án hình sự sơ thẩm số 13/2017/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam. Giao hồ sơ vụ án về cho cấp sơ thẩm điều tra lại theo thủ tục chung.

Bị cáo Huỳnh Xuân T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (07/9/2017).

Nơi nhận:
- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV 27 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự-HCTP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đinh Văn Long

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**